

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 164/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP BÁ;

Địa chỉ trụ sở: 117 QT, thành phố V, tỉnh NA.

Địa chỉ liên hệ: 22-24-26 LTP, phường PS, thành phố NH, tỉnh KH.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái H; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Mạnh T – Giám đốc phòng giao dịch Phước Hải – Chi nhánh KH (Theo Giấy uỷ quyền số 160/2024/UQ-CNKH ngày 24/9/2024 của Giám đốc chi nhánh KH và Quyết định uỷ quyền số 2576/2022/QĐ-TGD ngày 05/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP BÁ).

- *Bị đơn*: Bà Phạm Thị Thu N, sinh năm: 1972;

Ông Mai Văn T, sinh năm: 1974;

Cùng trú tại: Thôn HT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Mai Văn M, sinh năm: 1974 và bà Nguyễn Thị Đăng C, sinh năm: 1976. Cùng trú tại: Thôn HT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần BẢ là ông ông Nguyễn Mạnh T và bị đơn ông Mai Văn T, bà Phạm Thị Thu N đều thống nhất xác định hiện nay ông T, bà N còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần BẢ tính đến hết ngày 20/11/2024 là 3.000.441.471 (Ba tỷ bốn trăm bốn mươi một nghìn bốn trăm bảy mươi một đồng), trong đó nợ gốc 2.800.0000 đồng, nợ lãi trong hạn 2.404.932 đồng, nợ lãi quá hạn: 198.036.539 đồng. Hai bên thống nhất phương thức trả như sau

Vào ngày 20 tháng 02 năm 2025, ông Mai Văn T và bà Phạm Thị Thu N trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BẢ một lần toàn bộ số tiền 3.000.441.471 (Ba tỷ bốn trăm bốn mươi một nghìn bốn trăm bảy mươi một đồng) là hết nợ.

Ngoài ra, ông T bà N còn trả số tiền lãi phát sinh cho ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 26/2023/HĐTD/BACABANK.791 ngày 27 tháng 5 năm 2023 kể từ ngày 21/11/2024 cho đến khi trả hết nợ.

2.2 Xử lý tài sản bảo đảm:

- Sau khi ông Mai Văn T và bà Phạm Thị Thu N trả hết toàn bộ số nợ trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần BẢ có nghĩa vụ trả lại cho ông Mai Văn T và bà Phạm Thị Thu N tài sản đảm bảo là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 618340, số vào sổ cấp GCN CN 04273 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện VN cấp ngày 25/05/2023 đối với thửa đất số 86, tờ bản đồ số 22 (bản đồ địa chính xã VL). Vị trí thửa đất tại thôn HT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH theo Hợp đồng thế chấp số 26/2023/HĐTC/BACABANK.791 ngày 27/5/2023.

- Nếu đến thời hạn đã thỏa thuận mà ông Mai Văn T và bà Phạm Thị Thu N vi phạm thời hạn trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần BẢ có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành toàn bộ số tiền hiện đang còn nợ và kê biên, phát mãi tài sản ông Mai Văn T và bà Phạm Thị Thu N đã thế chấp để thu hồi đủ số nợ là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 618340, số vào sổ cấp GCN CN 04273 do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện VN cấp ngày 25/05/2023 đối với thửa đất số 86, tờ bản đồ số 22 (bản đồ địa chính xã VL), địa chỉ: Thôn HT, xã VL, huyện VN, tỉnh KH theo Hợp đồng thế chấp số 26/2023/HĐTC/BACABANK.791 ngày 27/5/2023.

2.3 Hiện nay ông Mai Văn M, bà Nguyễn Thị Đăng C đang ở trên nhà đất mà ông Mai Văn T và bà Phạm Thị Thu N đang thế chấp tại Ngân hàng TMCP BẢ. Trong trường hợp ông Mai Văn T và bà Phạm Thị Thu N không có khả năng trả nợ cho Ngân hàng và Ngân hàng phải phát mãi tài sản thế chấp là nhà đất trên của ông Mai Văn T và bà Phạm Thị Thu N để thu hồi nợ thì ông Mai Văn M, Nguyễn Thị Đăng C đồng ý tự nguyện dọn đi và không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

2.4. Về án phí: Ông Mai Văn T và bà Phạm Thị Thu N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là [72.000.000đồng + (3.000.441.471đồng –

2.000.000.000đồng) x 2%] : 2 = 46.004.414đồng (Bốn mươi sáu triệu không trăm lẻ bốn nghìn bốn trăm mười bốn đồng).

+ Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần BÀ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 45.318.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu ba trăm mười tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007192 ngày 08/11/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện VN;
- Chi cục THADS huyện VN;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS, QĐ.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Võ Thị Hòa Thanh